BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 7
KIỂM TRA HÌNH HỌC
Tài liệu lớp học Zoom 7.2 T5 – CN – 19h45 – 21h15 – 23/26 Nguyên Hồng

Họ và tên: .....Ngày học: .....

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Chọn phát biểu **ĐÚNG:**

A. Hình lập phương và hình hộp chữ nhật đều có các cạnh bên song song và bằng nhau.

B. Hình hộp chữ nhật là hình có 6 mặt đều là các hình chữ nhật bằng nhau.

C. Trong các mặt của hình lập phương có thể có mặt là hình chữ nhật.

D. Mỗi đỉnh của hình lập phương và hình hộp chữ nhật có 4 góc vuông.

Câu 2. Khẳng định nào sau đây là **đúng**?

A. Hai góc đối đỉnh là hai góc có đỉnh chung.

B. Hai góc đối đỉnh là hai góc có đỉnh chung và có cùng số đo.

C. Hai góc đối đỉnh là hai góc có mỗi cạnh của góc này là tia đối của một cạnh của góc kia.

D. Hai góc đối đỉnh là hai góc có chung đỉnh và có chung một cạnh.

Câu 3. Cho đường thẳng a cắt hai đường thẳng b và c lần lượt tại A và B như hình vẽ.

Khẳng định nào sau đây là **đúng**?

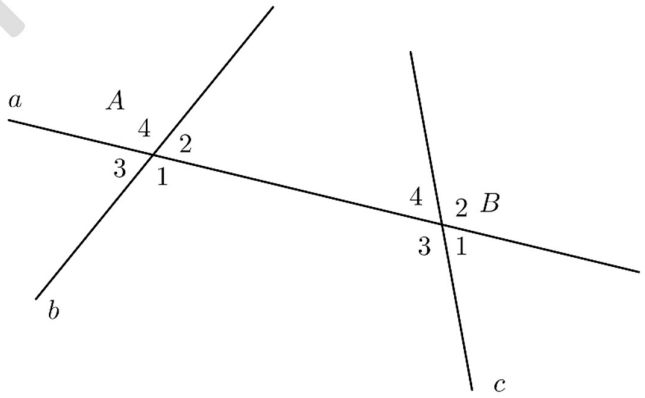

A. $\widehat{A_1}$ và $\widehat{B_1}$ là hai cặp góc so le trong.

B. $\widehat{A_2}$ và $\widehat{B_4}$ là hai cặp góc đồng vị.

C. $\widehat{A_1}$ và $\widehat{B_4}$ là hai cặp góc so le trong.

D. $\widehat{A_4}$ và $\widehat{B_1}$ là hai cặp góc đồng vị.

Câu 4. Chứng minh định lí là:

A. Dùng hình vẽ để suy ra kết luận

B. Dùng đo đạc trực tiếp để suy ra kết luận

C. Dùng lập luận để từ giả thiết suy ra kết luận

D. Dùng lập luận để từ kết luận suy ra giả thiết

Câu 5. Cho góc xOy có số đo bằng 75°. Vẽ tia Ot sao cho Oy là tia phân giác của góc xOt. Gọi tia Oz là tia đối của tia Ox. Tính số đo góc zOt.

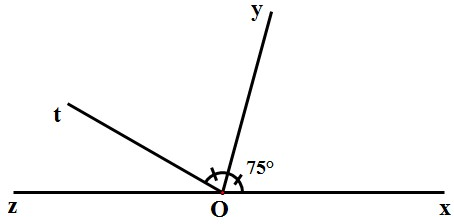

A. $\widehat{zOt} = 15^\circ$ **B.** $\widehat{zOt} = 30^\circ$

C. $\widehat{zOt} = 45^\circ$ **D.** $\widehat{zOt} = 105^\circ$

Câu 6. Một hình lập phương được đặt lên một hình hộp chữ nhật có các kích thước như hình vẽ dưới đây. Em hãy tính thể tích hình lập phương, biết thể tích hình hộp chữ nhật là $180\ \text{cm}^3$.

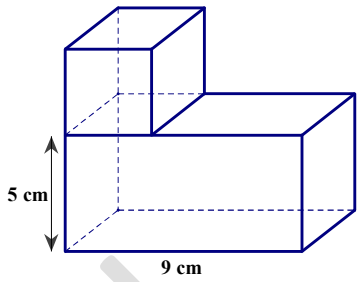

A. $60\ (\text{m}^3)$ **B.** $64\ (\text{m}^3)$

C. $94\ (\text{m}^3)$ **D.** $96\ (\text{m}^3)$

Câu 7. Cho hình lăng trụ đứng tam giác với đáy là tam giác vuông có số đo cạnh đáy như hình sau. Tính thể tích hình lăng trụ đứng tam giác đó. Biết diện tích xung quanh của hình đó là $180\,\text{cm}^2$.

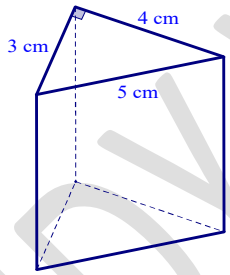

A. $90\,\text{cm}^3$. **B.** $225\,\text{cm}^3$.

C. $105\,\text{cm}^3$. **D.** $150\,\text{cm}^3$.

Câu 8. Một nhà kho có dạng hình lăng trụ đứng với các kích thước được mô tả như hình sau. Tính thể tích của nhà kho đó.

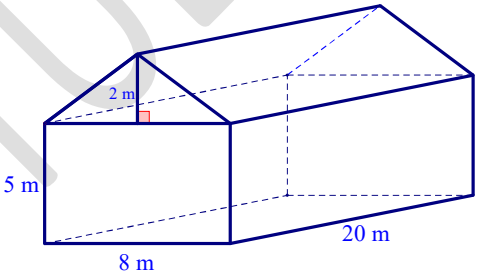

A. $680\ (\text{m}^3)$. **B.** $840\ (\text{m}^3)$.

C. $960\ (\text{m}^3)$. **D.** $1\,120\ (\text{m}^3)$.

Phần II. Tự luận

Bài 1. Cho hình vẽ dưới.

a) Chứng minh m // n

b) Qua E vẽ đường thẳng p song song với đường thẳng m như hình sau. Chứng minh p // n

c) Tính số đo của $\widehat{CED}$.

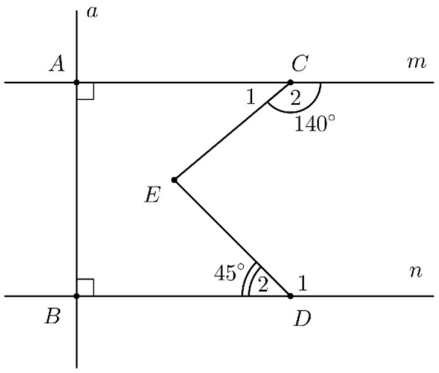

Bài 2. Ghi giả thiết kết luận và chứng minh định lý: Nếu 1 đường thẳng vuông góc với 1 trong 2 đường thẳng song song thì vuông góc với đường thẳng còn lại.

Bài 3. Cho 20 đường thẳng phân biệt cắt nhau tại O. Có bao nhiêu cặp góc đối đỉnh được tạo thành (không tính góc bẹt)?

VINASTUDY.VN

Giáo viên: Trần Tuấn Việt